

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-3-2019
V/v “ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đê – Bà Lê Thị Quỳnh Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 461/2018/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐST-DS ngày 18/02/2019, quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2019 giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Bà Mai Thị Thu T, sinh năm 1988

Trú tại: Ấp B, xã H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2/Bị đơn: Ông Nguyễn An N, sinh năm 1985

Trú tại: Ấp B, xã H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà T có mặt, ông N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai của bà Mai Thị Thu T tại phiên tòa:

Bà T và ông Nguyễn An N chung sống vợ chồng vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Long, số 78 quyển số 01/2011 ngày 13/6/2011.

Quá trình chung sống có quá nhiều quan điểm bất đồng, dẫn tới cãi vã. Chính vì vậy bà và ông N sống ly thân nhau từ tháng 12/2017. Và từ đó đến nay không cải thiện được tình cảm nên bà yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông N có con chung là Nguyễn Quốc H, sinh ngày 04/8/2011. Bà T mong muốn trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Ông Nguyễn An N vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán đã thụ lý vụ án và tiến hành các bước tố tụng đúng quy định. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng: Bà Mai Thị Thu T khởi kiện ly hôn ông Nguyễn An N, ông N cư trú tại thành phố Bà Rịa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa. Ông N vắng mặt dù đã được tổng đạt hợp lệ, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt ông N theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét yêu cầu ly hôn của bà Mai Thị Thu T thấy rằng: Bà T và ông N chung sống với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Theo bà T trình bày nguyên nhân bà khởi kiện ly hôn là do bất đồng quan điểm và không hàn gắn được tình cảm. Ông N vắng mặt nên không có ý kiến về mâu thuẫn giữa vợ chồng. Xác minh tại tổ địa bàn dân cư nơi bà T và ông N cư trú đã làm rõ được giữa bà T và ông N có mâu thuẫn với nhau trong cách nuôi dạy con và bà T đã không sống cùng ông N từ năm 2017 cho đến nay. Trong thời gian hai năm nhưng cả hai không có thiện chí hàn gắn tình cảm, khi bà T khởi kiện ly hôn, ông N cũng không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình, do đó thấy rằng bà T và ông N đã thực sự mâu thuẫn và không mong muốn hàn gắn tình cảm. Từ đó cần giải quyết theo đơn khởi kiện ly hôn của bà T.

Về con chung giữa bà T và ông N là Nguyễn Quốc H, sinh ngày 04/8/2011, hiện đang sống cùng với bà T. Cháu H có nguyện vọng muốn ở với mẹ nên giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung bà T không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bà T phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Mai Thị Thu T về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con”

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho bà Mai Thị Thu T ly hôn với ông Nguyễn An N.

Về con chung: Bà T trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Quốc H, sinh ngày 04/8/2011 đến đủ 18 (mười tám) tuổi. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi quyền nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Bà T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005545 ngày 30/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/3/2019), đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BR-VT;
- VKS ND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- UBND xã H, TP. Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Hồng Nguyệt